

Chương 1

Vào cõi nguyên thủy

Ôi khát vọng xưa đất trời rộng bước

Giận thói thường xích chặt tựa lao tù

Đêm đông lạnh từ giấc nồng mộng ước

Lại bùng sôi huyết thống của hoang vu!

Bác không hề đọc báo, chứ nếu có đọc thì hẳn đã biết là sắp gay go đến nơi rồi, không chỉ gay go cho riêng nó, mà còn cho cả họ hàng nhà chó vùng duyên hải, từ vịnh Piugít Xao đến tận Xan Điêgô thứ chó có bắp thịt rắn khoẻ và bộ lông dày ấm áp. ấy là bởi vì con người, qua quá trình dò dẫm giữa đất trời tối tăm vùng Bắc Cực, đã tìm thấy 1 thứ kim loại màu vàng và bởi vì các công ty tàu biển và vận tải khát rằm lên về sự phát hiện đó, cho nên có hàng ngàn người đã đổ về xô vào vùng đất phương Bắc. Những con người đó cần có chó, mà thứ chó họ cần là thứ chó cỡ lớn, có bắp thịt rắn khoẻ để mà lao động nặng nhọc, và có bộ lông dày rậm rạp để mà chống đỡ với giá tuyết.

Bác sống trong 1 khu nhà rộng lớn giữa thung lũng Kanta Clara ngập nắng. Người ta gọi đó là trang trại của ngài thẩm phán Milo. Khu nhà ở xa đường cái, hơi khuất trong lùm cây rậm. Qua kẽ lá có thể nhìn thấy tháp thoáng hàng hiên rộng, mát rượi chạy suốt 4 bên nhà. Từ ngoài vào đến nhà những con đường xe chạy rải sỏi, lượn quanh co qua mấy bãi cỏ rộng, dưới những lớp cành xen nhau của những hàng bạch dương cao lớn. Khu đằng sau, đất đai còn rộng bát ngát hơn. Có những chuồng ngựa lớn, ở đó hơn chục người chần giữ ngựa hò hét âm ỉ, nhiều dây lán trại cho đầy tớ ở có dây nhô leo kín mái, 1 dãy nhà ngang ngăn nắp dài dằng dặc, những chỗ ngồi mát dưới giàn nho dại, những bãi cỏ xanh rờn, vườn cây ăn quả và những khóm dâu. Rồi thì còn có cả 1 trạm bơm cho chiếc giếng phun, và 1 bể lớn xây bằng xi-măng, là nơi các cậu con trai nhà thẩm phán Mi-lơ nhào lặn mỗi buổi sáng và ngâm mình cho mát trong những buổi chiều nóng nực.

Vậy mà Bác ta đã ngự trị cả cái dinh cơ rộng lớn này. Tại nơi đây Bác đã sinh ra, và cũng tại nơi đây Bác đã trải qua 4 năm tuổi đời của nó. Dĩ nhiên cũng còn có những con chó khác. Giữa 1 nơi rộng bát ngát thế này, không thể không có thêm nhiều những con chó khác được, nhưng chúng không đáng đếm xỉa tới. Chúng lảng xảng, sống chen chúc trong những chiếc cũi hay trong những xó xỉnh nào đó của khu nhà, ít ai nhận thấy, có 1 con chó là chó Tút, loại chó i Nhật Bản lùn tịt, 1 con khác là Idaben, loại chó Méhicô trụi lông - nhưng giống chó kỳ quặc hiếm khi thấy chúng lộ ra khỏi cửa hay đặt chân xuống đất. Ngoài ra, còn có lũ

chó săn cáo, ít ra cũng vài chục con: chúng thường sủa lên những tiếng ghê sợ dọa con Tút và Idaben mỗi khi bọn này thò đầu ra cửa sổ nhìn chúng, và 2 con đực cả 1 đoàn con ở vũ trang bằng chổi và cán tải lau sàn bảo vệ.

Nhưng Bắc không phải là hạng chó chui rúc trong nhà, cũng không phải là hạng chó nhốt trong cũi. Toàn bộ vương quốc này là của Bắc. Nó cũng ngụp lặn trong bể bơi hoặc cùng đi săn với các cậu con trai của ông Thẩm. Nó hộ tống Mo-li và Ê-lêx, các cô con gái của ông Thẩm, trong những buổi dạo chơi đông dài của 2 cô vào buổi hoàng hôn hoặc sáng tinh mơ. Những đêm giá lạnh, nó nằm dài dưới chân ông chủ trước ngọn lửa lò sưởi rừng rực trong phòng đọc sách. Nó cõng những đứa cháu của ông chủ trên lưng, hoặc đùa với chúng lăn tròn trên cỏ, và canh giữ từng bước chân của bọn trẻ khi chúng mạo hiểm mò ra đến vòi nước ở sân chuồng ngựa, hay có khi xa hơn nữa, đến tận các bãi cỏ chăn ngựa và đám đất trồng dâu. Khi đi qua lũ chó săn, Bắc bước trông oai vệ. Còn đối với bọn con Tút và Idaben thì Bắc hoàn toàn phớt lờ. Vì Bắc là vua mà! Vua của mọi thứ sinh vật bò, lết và bay, kể cả con người nữa, trong cái trang trại này của ngài thẩm phán Mi-ơ.

Bố của Bắc, tên gọi En-mô, là 1 con chó nòi Xanh Béc-na khổng lồ, đã từng là bạn khăng khít của ngài Thẩm, còn Bắc có đầy triển vọng nối gót bố. Nó không thật to lớn bằng bố - Bắc chỉ nặng có 140 pao - bởi vì Sép, mẹ của Bắc, chỉ là 1 con chó chăn cừu nòi Xcôten. Tuy nhiên, nặng 140 pao, lại cộng thêm vẻ chững chạc đường hoàng nhờ cuộc sống sung túc và được mọi loài kính nể, đã tạo cho Bắc 1 phong cách thật đúng là vương giả. Trong 4 năm trời từ khi sinh ra, Bắc đã sống cuộc đời của 1 nhà quý tộc được thoả mãn mọi điều. Nó rất đỗi kiêu hãnh về mình. Thậm chí có phần nào tự cho mình là đáng độc tôn - như các ngài trưởng giả nông thôn thỉnh thoảng cũng trở nên như vậy, do hoàn cảnh ếch ngồi đáy giếng của các ngài. Thế nhưng, nó đã tránh cho mình khỏi trở thành 1 giống chó nhà chỉ quen được nuông chiều. Những cuộc đi săn và những cuộc vui chơi ngoài trời tương tự đã ngăn không cho mỡ phát triển và giúp cho các bắp thịt của nó trở nên rắn chắc. Và đối với nó, cũng như đối với mọi loài thích tắm trong bồn nước lạnh, việc yêu thích nước đã là 1 món thuốc bổ giúp giữ gìn sức khoẻ.

Bắc là 1 con chó như thế đấy vào cái mùa thu năm 1897, giữa lúc "con sốt vàng" ở Clonđai đang lôi cuốn biết bao nhiêu người trên khắp thế gian lao vào vùng đất phương Bắc giá buốt. Nhưng Bắc lại chả hề đọc báo và Bắc cũng không biết rằng Menuon, 1 trong những người phụ vườn, là 1 người quen bắc đấ dĩ. Menuon có 1 nét xấu khó chữa. Gã máu me chơi xổ số Tàu. Ngay trong cuộc đỏ đen, gã lại có 1 cố tật: tin vào 1 lối đánh phân loại. Điều này chắc chắn đẩy gã vào tai hoạ. Bởi vì muốn chơi lối đánh phân loại phải có nhiều tiền, mà đồng lương của 1 chàng phụ vườn thì nay đến việc bao cho nổi nhu cầu của vợ và cả 1 bầy con cũng còn không xong nữa là!

Ông Thẩm đang đi dự cuộc họp của Hội những người trồng nho, còn bạn trẻ thì đang bận tổ chức 1 câu lạc bộ điền kinh, trong cái đêm đáng ghi nhớ đã xảy ra vụ phản trắc của Menuon. Chẳng 1 ai nhìn thấy Menuon cùng Bắc băng qua vườn cây ăn quả chuồn ra ngoài, mà Bắc cũng tưởng đấy chỉ là 1 cuộc dạo chơi bình thường thôi. Khi Menuon và Bắc ra đến ga xếp Colit giờ Pác thì chỉ có độc 1 người đó đứng nhìn thấy. Người đó chuyện trò với Menuon 1 chốc, rồi người ta nghe thấy tiền trao đổi qua lại xúng xoảng.

-Mày có quần cổ nó lại hay không? Để thế mà trao à? - người lạ mặt nói cộc cằn. Menuon lấy 1 sợi dây thừng thắt buộc 2 vòng quanh cổ Bắc bên dưới cái vòng cổ.

-Cứ xoắn chặt lại là thừa sức làm cho nó nghẹt thở - Menuon nói. Người lạ mặt hừm 1 tiếng tán thành trong cổ họng.

Bắc đã đứng yên để cho Menuon buộc dây vào cổ mình. Tất nhiên, nó cũng thấy sự việc diễn biến khác thường. Nhưng Bắc đã tạo được thói quen tin tưởng vào những người nó quen biết, và nó công nhận là những con người ấy có 1 trí khôn vượt xa hẳn trí khôn của nó. Nhưng khi đầu của sợi dây thừng được đặt vào bàn tay của người lạ mặt, thì nó gù lên đe dọa. Ấy là nó cũng chỉ đơn giản muốn gợi ý cho kẻ kia biết là nó không bằng lòng, mà với đức tính kiêu hãnh của nó thì nó cho rằng gợi ý tức là ra lệnh. Thế mà có ngờ đâu chiếc dây thừng lại thắt chặt lấy cổ nó, làm nó nghẹt thở. Tên này đón lấy nó nửa chừng, túm chặt lấy họng nó, rồi bằng 1 cái vận tay khéo léo, quật nó ngã ngựa. Thế rồi, sợi dây thắt chặt lại không thương xót, còn Bắc thì điên cuồng vùng vẫy, lưỡi thè ra, lồng ngực to lớn hỏn hển 1 cách vô ích. Suốt đời nó, chưa bao giờ nó lại bị đối xử đê hèn đến như vậy, và cũng suốt đời nó, chưa bao giờ nó lại giận đến như vậy. Nhưng sức Bắc kiệt dần, đôi mắt mờ dần, và Bắc lịm đi chả còn biết gì nữa, khi chuyến tàu hoả dừng lại theo hiệu còi và 2 tên kia ném nó vào toa chở hành lý.

Khi nó tỉnh lại, nó lờ mờ cảm thấy đau ở lưỡi và nhận thấy mình đang bị đưa đi trong 1 loại xe cộ nào đó chạy xóc nảy lên. Tiếng rít khàn khàn của chiếc còi đầu máy xe lửa đi qua ngã tư đã mách bảo cho nó hiểu là nó đang ở đâu. Đã quá nhiều lần đi đường với ông Thẩm nên nó chẳng lạ gì cái cảm giác khi ngồi trong 1 toa hành lý. Nó mở mắt. Trong đôi mắt vụt bùng lên con giận lôi đình của 1 đức vua bị bắt cóc. Người lạ mặt vội nhảy bổ vào để túm lấy cổ nó, nhưng Bắc nhanh hơn gã. 2 hàm răng Bắc bập vào bàn tay đang lao tới, và không chịu nói lỏng tí nào cho đến khi Bắc lại bị thắt cổ đến ngạt thở và ngất đi lần nữa.

Nghe tiếng huỳnh huých vật lộn, người công nhân khuôn vác hành lý chạy đến.

-Thế đấy! Nó lên con! - Gã bắc cóc vừa nói với người công nhân, vừa giấu kín bàn tay rách nát không cho người này nhìn thấy - Tôi đưa nó lên Phrixcô hộ ông chủ. 1 ông thú y cừ khôi ở đấy bảo là ông ta chữa được.

Trong 1 cái lán nhỏ đằng sau 1 quán rượu tại bến cảng San Francisco, gã lại biện bạch cho mình rất đối hùng hồn khi gã nói về cái đêm đi tàu ấy.

-Về món này, tôi chỉ lấy 50 thôi - gã lẩm bầm - Có trả đến 1000 tiền mặt hẳn hoi, tôi cũng không thiết.

Bàn tay của gã quán chiếc mùi soa đẫm máu, ống quần bên phải của gã rách toạc từ gối xuống đến mắt cá chân.

Người chủ quán hỏi:

-Thế thằng cha kia thì đã bao nhiêu?

-100. Không kém 1 xu. Đấy bác liệu cho.

Lão chủ quán tính:

-Vị chi là 150. Được, nó cũng đáng giá ngàn ấy. Tớ không phải là kẻ không biết người biết của.

Tên bắt cóc tháo mảnh băng đẫm máu và nhìn bàn tay rách tươm của mình:

-Phải bệnh dại thì bỏ mẹ...

Lão chủ quán cười lớn:

-ấy nếu có vậy thì cũng do cái nghiệp chướng của chú mày đây, chú mày ạ!

Lão nói tiếp:

-Nào giúp tớ 1 tay trước lúc chú mày phôi!

Đầu choáng váng, họng và lưỡi đau nhức nhối, trong tình trạng đã bị bóp cổ đến gần như ngắc ngoải, Bắc gắng sức đương đầu với những tên hành hạ mình, nhưng nó liên tiếp bị quật nã và thất vọng thở nhiều lần, cho đến khi chúng dũa đứt được cái vòng đai bằng đồng nặng nề và gỡ ra khỏi cổ nó. Sau đó sợi dây thừng được tháo ra, và Bắc bị ném vào 1 cái thùng thưa giống chiếc cũ.

Bắc nằm đấy cho đến hết cái đêm chán ngán rã rời ấy, ủ nặng trong lòng mỗi phần nộ và niềm kiêu hãnh bị thương tổn. Nó không thể hiểu nổi tất cả những điều xảy ra đó nghĩa là thế nào. Những con người lạ lùng kia muốn gì ở nó? Tại sao họ lại giam giữ nó trong cái thùng chật hẹp này? Nó không hiểu tại sao cả, nhưng trong lòng nặng trĩu 1 cảm giác mơ hồ là có mối tai họa nào đó đang lơ lửng trên đầu nó. Đêm ấy, nhiều lần nó đã vùng đứng dậy khi

chiếc cửa lán lách cách mở, hy vọng được nhìn thấy ông Thắm, hoặc ít nhất là bọn trẻ. Nhưng mỗi lần như vậy, nó chỉ bắt gặp cái mặt núng nính của lão chủ quán nó ra nhòm nó dưới ánh sáng vàng ệch của 1 ngọn nến làm bằng mỡ. Và mỗi lần như vậy, tiếng sủa vui mừng đang run run sắp bật ra từ cổ họng Bắc lại tan đi thành 1 tiếng giận dữ.

Nhưng rồi lão chủ quán cũng để cho nó yên 1 mình rồi sáng hôm sau, 4 người bước vào và khiêng cái thùng ra. Lại thêm những kẻ hành hạ mình đây.

Bác khẳng định như vậy, bởi vì trông chúng có vẻ ác độc, đầu tóc bờm xờm, quần áo rách thếch, và Bắc gầm thét, nổi cơn thịnh nộ lên với chúng qua các then cửa chiếc thùng gỗ. Chúng chỉ cười giễu và thọc gậy vào Bắc. Bắc chồm tới dồn dập tấn công những đầu gậy thọc vào, cho đến khi nó nhận thấy là hoá ra bọn chúng muốn như vậy. Buồn nản, Bắc đành thức thủ nằm dài, để mặc cho chúng nâng cái thùng đưa vào 1 chiếc xe ngựa. Và thế là từ đây, Bắc cùng chiếc thùng giam giữ bắt đầu được chuyển từ tay người này sang tay người khác. Các nhân viên của hãng vận tải tốc hành nhận trách nhiệm chuyển nó. 1 chiếc xe ngựa khác chở Bắc đến 1 nơi nào đấy; rồi 1 chiếc xe tải lại mang nó đi, cùng với 1 đống những hòm và gói, trên 1 chiếc tàu phà, từ chiếc tàu phà này, xe tải lại đưa nó tới 1 ga xe lửa lớn và cuối cùng, nó được đưa vào trong 1 toa tàu tốc hành.

Trong suốt 2 ngày đêm, chiếc toa tàu được kéo theo sau những đầu máy rít liên hồi. Và suốt 2 ngày đêm ấy, Bắc không ăn không uống. Lòng chứa chất căm giận Bắc đã đáp lại thái độ làm thân của những nhân viên hãng tốc hành bằng những tiếng gầm gừ, và họ đã trả đũa bằng cách trêu tức nó. Khi nó lao ình ra then thùng gỗ, run lên và sùi bọt mép vì giận dữ, họ cười giễu và chế nhạo nó. Họ gầm gừ và sủa như những con chó đáng ghét, kêu meo meo, đập tay đen đét và gáy. Tất cả những cái đó đều rất đáng sợ, nó biết vậy; nhưng chính vì vậy mà nó thấy danh giá của nó càng bị xúc phạm, và nỗi căm giận càng mỗi lúc 1 tăng. Đói ăn không phải là điều nó quan tâm nhiều lắm, nhưng khát nước đã làm cho nó cực kỳ khổ sở và thối bùng sự phẫn nộ của nó lên đến mức như phát sốt. Trong lúc nó đang căng thẳng cao độ và hết sức nhạy cảm, những đối xử xấu xa đã xô đẩy nó vào 1 cơn sốt, cơn sốt này càng tăng thêm vì họng bị viêm tấy và lưỡi khô khốc, sưng phồng.

Chỉ có 1 điều làm nó hài lòng: sợi dây thừng đã rời khỏi cổ nó. Sợi dây ấy đã tạo cho bọn người kia 1 lợi thế, nhưng không công bằng đối với nó. Song bây giờ chẳng còn sợi dây ấy ở cổ, thì Bắc sẽ cho chúng biết tay. Chúng đừng bao giờ hòng đặt 1 sợi dây nào khác vào cổ nó. Bắc quả quyết như vậy. Suốt 2 ngày đêm nó không ăn không uống, và trong 2 ngày đêm bị hành hạ ấy, nỗi căm giận chứa chất bên trong nó báo trước sự chẳng lành cho kẻ nào vô phúc chạm phải nó đầu tiên. Đôi mắt nó vẫn lên đỏ ngầu. Nó đã hoá thành 1 con quỷ nộ khi xung thiên. Nó thay đổi đến nỗi dù bản thân ông Thắm có gặp cũng sẽ không thể nhận ra

được nó nữa. Và những nhân viên trên tàu thở phào nhẹ nhõm lúc họ tổng khứ được nó ra khỏi tàu hoả tại thành phố Seattle.

4 người rất thận trọng bê chiếc thùng thừa từ chiếc xe ngựa vào trong 1 mảnh sân sau hẹp có tường cao vây kín. 1 người chắc mập mặc chiếc áo nịt màu đỏ dẫn rộng ở cổ, bước ra và ký vào sổ của người đánh xe ngựa. Bác đoán chắc tên này sẽ hành hạ mình tiếp, thế là nó lao mình ra sát thành gỗ 1 cách dữ tợn. Người kia mỉm cười nham hiểm, mang đến 1 chiếc rìu nhỏ và 1 cái dùi cui.

Người đánh xe hỏi:

-Ông không định thả nó bây giờ chứ?

-Sao lại không? - người kia vừa trả lời, vừa bỏ chiếc rìu vào cái thùng để nạy ra.

Lập tức 4 người mang chó đến vội bỏ chạy tán loạn, rồi từ vị trí ngồi vắt vẻo trên đỉnh tường cao an toàn, họ chuẩn bị chứng kiến cảnh tượng sắp diễn ra.

Bác xông tới cắn ngập răng vào thanh gỗ vỡ toác, nhay xé, vật lộn với thanh gỗ. ở bên ngoài, rìu bỏ xuống đâu, thì ở bên trong Bác sấn tới đó, gù gào gầm rít. Người mặc áo đỏ chăm chú tháo cũi cho nó ra với thái độ điềm tĩnh bao nhiêu, thì nó lồng lộn chực xông ra với thái độ hung dữ bấy nhiêu.

Khi đã phá được 1 lỗ trống vừa người Bác chui lọt, gã đàn ông lên tiếng:

-Nào! Cái con quỷ mắt đỏ kia! - đồng thời gã vút chiếc rìu đi và chuyển chiếc dùi cui sang tay phải.

Và Bác quả đã trở thành 1 con quỷ mắt đỏ, với thân hình thu hết lại chuẩn bị nhảy vọt, lông dựng đứng, mép sủi bọt, đôi mắt ngầu đỏ ánh lên 1 ngọn lửa điên dại. Nhằm thẳng người kia, nó phóng toàn bộ 140 pao nặng chứa chất sự giận dữ của nó, cộng thêm cả sức nặng của mỗi cạm giận bị đè nén trong suốt 2 ngày đêm tù hãm.

Đang lao nửa chừng, đúng vào lúc 2 hàm của nó sắp bập vào con người trước mặt, thì 1 đòn giáng đột ngột chặn đứng cả thân hình nó lại và đánh gập 2 hàm răng của nó đập vào nhau đau đớn. Nó ngã lộn nhào, giáng lưng và sườn xuống đất. Trong đời nó, chưa bao giờ nó bị đánh bằng dùi cui, nên nó không hiểu ra sao cả. Với 1 tiếng giống tiếng rú hơn là tiếng sủa, nó lại bật dậy và lao vọt lên. Đòn trí mạng lại giáng tới và quật nó xuống đất. Lần này thì nó biết đó là chiếc dùi cui, nhưng điên lên rồi, nó chả còn biết thận trọng gì nữa. Hàng chục lần, nó lao lên tấn công, và cũng bấy nhiêu lần chiếc dùi cui bẻ gãy cuộc tấn công và đánh gục nó.

Sau 1 đòn đặc biệt ác liệt, Bắc bò lê ra, quá choáng váng, không vọt lên được nữa. Nó khập khiễng lảo đảo bước quanh, máu ứa ra cả mũi, cả mồm, và cả tai, bộ lông đẹp của nó lấm tẩm những đốm nước bọt đầm máu. Lúc này, người mặc áo đỏ bèn bước tới, cố tình quật cho nó 1 cú khùng khiếp vào mũi. Mọi đòn đau đớn từ nãy đến giờ thật chẳng mùi mẽ gì so với cú đánh đau đến thấu gan, thấu ruột này. Rống lên 1 tiếng hung tợn gần như tiếng gầm của sư tử, nó lại lao vào người kia. Nhưng gã chuyển chiếc dùi cui từ tay phải sang tay trái, bình tĩnh tóm lấy hàm dưới của Bắc, đồng thời vặn nó xuống phía dưới và ra đằng sau. Bắc vùng vẫy trên không, vạch thành 1 vòng tròn, lộn thêm nửa vòng nữa rồi đâm đầu và úc xuống đất.

Lần cuối cùng, Bắc lao tới, gã đàn ông bèn giáng cho nó 1 đòn ác hiểm mà gã đã chủ tâm giữ lại cho đến lúc này chưa thi thố, và thế là Bắc gục hẳn, rơi xuống, hoàn toàn bất tỉnh.

-Ái dà! Trị chó như vậy phải nói là tuyệt! - 1 người trên tường cao reo lên thích thú.

Tiếng gã đánh xe đáp:

-Tốt hơn hết là trị mấy con nghêu, trị hàng ngày, chủ nhật trị 2 lần - và gã trèo lên xe ra roi thúc ngựa đi.

Bắc hồi tỉnh, nhưng sức lực của nó thì đã kiệt. Nó vẫn nằm bẹp ở chỗ nó rơi xuống lúc nãy, theo dõi người mặc áo nịt đỏ.

-Tên nó là Bắc - người đàn ông nói 1 mình, nhắc lại mấy chữ trong bức thư của lão chủ quán đã viết cho gã báo trước về cái thùng đựng món hàng -Nào! Bắc! Anh bạn! - Gã nói tiếp bằng 1 giọng thân mật vui vẻ - Chúng ta đã có 1 cuộc ẩu đả nho nhỏ với nhau, thôi đến đây tốt hơn hết là chúng ta cho qua, đừng để tâm nữa nhé! Chú mày đã hiểu được cương vị của chú mày, còn ta, thì ta biết cương vị của ta. Hãy trở thành 1 con chó ngoan, rồi tất cả mọi việc sẽ trôi chảy êm đẹp. Còn nếu chú mày mà bướng, thì ta sẽ quật cho sặc cơm ra. Nghe chưa?

Gã vừa nói vừa mạnh bạo lấy tay vỗ về trên cái đầu mà vừa rồi gã đã nện cho không thương tiếc, và mặc dù lông Bắc vô tình dựng ngược cả lên mỗi khi bàn tay ấy chạm vào nó, nó vẫn cam chịu sự vỗ về mà không phản ứng. Và khi gã mang nước đến, nó uống háo hức, rồi sau đó lại vồ vập ngón 1 bữa thịt sống thoả thuê, hết súc này đến súc khác, ngay trong bàn tay gã bón cho nó.

Nó đã bị đánh gục - nó biết vậy - nhưng không bị đánh đến tan xương. Nó vĩnh viễn nhận thấy là nó không hòng gì chống lại 1 con người có chiếc dùi cui trong tay. Nó đã học được 1

bài học mà sau này cho đến hết đời nó vẫn không hề quên. Chiếc dùi cui này là 1 sự phát hiện mới. Đó là vật đưa nó vào lãnh địa của luật lệ nguyên thủy, và nó nhớ rõ bài học đó.

Sự thật của cuộc đời đã mang 1 bộ mặt hung tàn hơn trước. Và trong lúc nó đương đầu với bộ mặt ấy mà không khiếp sợ, thì ấy cũng là lúc nó đương đầu bằng tất cả cái khôn ranh tiềm tàng đã được khơi dậy từ trong bản chất nó. Ngày lại ngày trôi qua, có những con chó khác đã đến, con thì bị nhốt trong thùng thừa, con thì được dắt đến bằng sợi dây thùng buộc cổ. 1 số con ngoan ngoãn, 1 số con thì điên giận và gầm thét như Bắc lúc mới đến. Và Bắc đã quan sát được tất cả bọn chúng, không sót 1 con nào, kinh qua bàn tay chế ngự của người mặc áo nịt đỏ. Đã bao lần, mỗi khi nó nhìn thấy cảnh tượng tàn bạo diễn ra, thì bài học lại trở về trong trí nó: 1 con người cầm dùi cui là 1 kẻ làm ra luật, 1 ông chủ phải được tuân lệnh, mặc dù không nhất thiết phải thân phục gã. Về điểm cuối cùng này, Bắc không bao giờ có lỗi. Mặc dù nó quả đã thấy có những con chó sau khi bị đánh vẫn lại xun xoe bên cạnh người ấy, rồi nào là vẫy đuôi mừng, nào là liếm tay gã. Và Bắc cũng đã thấy 1 con chó không chịu thân phục nhưng cũng không chịu tuân lệnh, cuối cùng bị giết trong cuộc tranh đấu để giành thế thắng.

Thình thoảng lại có người đến, những người lạ, họ nói chuyện với người mặc áo nịt đỏ bằng cái giọng sôi nổi, hoặc tán tỉnh nhỏ to, bằng đủ thứ giọng. Và vào những lần như vậy, sau khi 2 bên rao tiền cho nhau, thì những người lạ mặt lại mang đi 1 vài con chó. Bắc tự hỏi không biết những con chó ấy đi đâu, vì chúng không bao giờ trở lại cả; nhưng bên trong Bắc canh cánh 1 nỗi lo sợ cho tương lai, do đó, mỗi lần không ai đã động gì đến nó cả thì nó lại mừng.

Thế nhưng cuối cùng cũng đến lượt nó. ấy là cái hôm xuất hiện 1 anh chàng bé nhỏ, nhăn nhoe, nói bô bô 1 thứ tiếng Anh tồi với nhiều thán từ kỳ dị và mới lạ mà Bắc không thể hiểu nổi.

-Quý tha ma bắt! - anh chàng kêu to, 2 mắt sáng lên khi phát hiện ra Bắc - Thật là 1 con chó tuyệt vời! Ê! Bao nhiêu?

-300. Coi như biết không thôi đấy! - tiếng người áo đỏ trả lời ngay tức thì - Vì rằng đây cũng là tiền Nhà nước thôi, tớ chắc là cậu cũng chả phản đối gì, hả Perôn?

Perôn toét miệng cười nhăn nhở. Cứ xét giá chó nói chung đã vọt lên đến tầng mây do nhu cầu tăng 1 cách ít có, thì số tiền này cũng không phải là quá sá đối với 1 con vật tuyệt như vậy. Chính phủ Canada chẳng thiệt gì, mà những công văn, thư từ của chính phủ chuyển đi cũng chả bị chậm hơn tí nào.

Perôn là người sành về chó nên khi nhìn thấy Bắc, anh biết là trong 1000 con chó mới được 1 con như thế.

"Thậm chí 1 vạn con mới được 1 con như thế" anh thăm nhận xét trong óc.

Bác nhìn thấy tiền trao qua đổi lại giữa 2 người, và không ngạc nhiên chút nào khi nó cùng với Coli, 1 con chó có cái hiền lành thuộc nòi Niuphaolân, bị người đàn ông bé nhỏ nhăn heo dắt đi. Đó là lần cuối cùng nó nhìn thấy người mặc áo nịt đỏ, và khi nó cùng con Coli đứng trên boong tàu Nauôn dõi theo thành phố Seattle đang lùi dần, thì đó là lần cuối cùng nó ngắm nhìn vùng đất phương Nam ấm áp.

Perôn đưa Bác và Coli xuống bên trong tàu và bàn giao chúng cho 1 anh chàng to lớn mặt đen tên là Phrăngxoa. Perôn là 1 người Canada gốc Pháp, da ngăm ngăm đen; còn Phrăngxoa, thì lại là người Canada gốc Pháp lai thổ dân, và da còn đen hơn gấp bội. Đối với Bác, họ thuộc 1 loại người mới lạ (loại người mà số phận đã định ra cho Bác là còn phải gặp nhiều nữa). Bác không thấy trong lòng mình nảy nở mỗi thiện cảm gì đối với họ, tuy nhiên nó dần dần đâm ra kính trọng họ thật sự. Nó nhanh chóng nhận thấy rằng Perôn và Phrăngxoa là những con người công minh, bình tĩnh và vô tư trong việc thi hành công lý, và quá thông thạo về tính cách của chó, nên chó không thể lừa bịp nổi.

Trên tàu Nauôn, Bác và Coli đã kết bạn với 2 con chó khác: 1 con to lớn, lông trắng như tuyết, gốc gác từ quần đảo Xpítxbogân. Hắn được 1 thuyền trưởng đánh cá voi mang đi khỏi quần đảo đó, rồi sau hắn đi theo 1 đoàn nghiên cứu địa chất đến vùng Berân căn cõi ở Canada.

Con chó này bề ngoài làm ra điều thân thiện theo 1 kiểu xảo trá, mỉm cười trước mặt kẻ khác nhưng đồng thời lại trù tính 1 bữa chơi khăm lén lút nào đó.

Ví dụ như ngay trong bữa ăn đầu tiên cùng với Bác, hắn đã xoáy trộm 1 phần thức ăn của Bác. Bác vừa vọt sang để trị tội hắn, thì sợi dây buộc đều chiếc roi của Phrăngxoa đã vút trong không khí bay đến trước quấy vào tên kẻ cắp. Thế là Bác không còn phải làm gì nữa ngoài việc thu hồi cái xương của nó Phrăngxoa thế là công bằng, Bác khẳng định vậy, và uy tín anh chàng người lai bắt đầu lên cao trong lòng quý trọng của Bác.

Còn 1 con chó nữa thì không thèm làm thân với ai mà cũng không nhận sự làm thân của ai. Gã cũng không mưu toan đánh cắp gì của kẻ mới đến. Gã là 1 kẻ rầu rĩ ủ ê. Gã thẳng thừng tỏ cho Coli biết rằng tất cả mong muốn của gã là hãy để cho gã yên 1 mình, và hơn nữa, nếu cứ động vào gã thì rồi sẽ có chuyện phiền toái đấy! Đêvơ là tên gọi của gã. Gã ăn rồi ngủ, thẳng hoặc ngáp dài chẳng quan tâm đến cái gì sát, ngay cả lúc con tàu Nauôn vượt qua vịnh Nữ hoàng Sáclôt, hết lác bên này lại đảo bên nọ chồm lên chúi xuống, rồi lại nhảy hất ngược cả đít lên, cứ y như đồ bị ma ám. Khi Bác và Coli bị kích động mạnh, hoảng sợ đến gần như phát cuồng lên, thì gã nghehnh đầu có vẻ khó chịu, nhưng rồi gã lại tỏ thái độ khoan dung với chúng bằng 1 cái liếc nhìn thờ ơ, ngáp 1 cái, rồi lại vùi đầu nằm ngủ.

Ngày cũng như đêm, con tàu rộn ràng nhịp đập không hề mệt mỏi của chiếc chân vịt, và mặc dù ngày nào cũng giống hệt như ngày nào, Bắc nhận thấy rõ ràng là tiết trời cứ càng ngày càng rét thêm lên mãi. Cuối cùng 1 buổi sáng, tiếng chân vịt ngừng bật, và con tàu Nauôn bỗng tràn ngập 1 không khí nhộn nhạo. Nó cảm thấy điều đó, lũ chó kia cũng cảm thấy như vậy, và chúng biết rằng sắp có 1 thay đổi gì đấy. Phrăngxoá lấy dây buộc mấy con chó lại, rồi dắt chúng lên boong. Vừa đặt chân lên trên mặt boong giá lạnh, chân Bắc sục ngay vào 1 chất trắng nõn, sền sệt như bùn. Nó vội nhảy lùi lại, khịt lên 1 tiếng. Thêm nhiều vụn của chất trắng ấy đang lả tả rơi từ trên không xuống. Nó lắc mình để giữ, nhưng lại có nhiều vụn khác rơi xuống mình nó tò mò hít cái của lạ ấy, rồi tọt 1 mảnh lên lưỡi. Cái chất ấy ran rất như lửa đốt, nhưng mất ngay. Điều đó làm nó bối rối, không hiểu được. Nó thử lại 1 lần nữa, kết quả như cũ. Những người đứng nhìn cười âm thầm, và nó cảm thấy xấu hổ, không hiểu sao cả bởi vì đó là bông tuyết đầu tiên xuất hiện trong cuộc đời của nó.